

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **88/2022/HSST**
Ngày 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Khởi

Ông Vi Văn Tý

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An
tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn Q**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/7/2004 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Ch, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn S và bà Phan Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 đến nay (Có mặt).

+ Bị hại: Ông **Trần Văn T**. Sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm Ch, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/9/2022 bị cáo Dương Văn Q đang ở nhà thì nảy sinh ý định trộm cắp. Q lấy 01 con

da dẫn ở nhà bếp của mình rồi đi bộ sang nhà anh Trần Văn T (hàng xóm của mình) để trộm cắp tài sản. Đến nơi Q trèo qua cổng để vào nhà ông T. Quan sát không có ai ở nhà, tất cả cửa nhà đều khóa nên Q đã dùng dao dẫn cạy cửa sổ cho đến khi cánh cửa bung ra rồi tiếp tục dùng dao dẫn chặt nhiều nhất vào song cửa sổ làm đứt các song cửa sổ rồi Q chui vào trong nhà. Q đi vào phòng ngủ, thấy đầu giường ngủ có chiếc két sắt nên dùng dao chặt nhiều nhất vào lưng két sắt làm cho két sắt bị thủng và lấy trộm trong két sắt gồm: 01 chiếc nhẫn vàng có đính viên đá màu đỏ, 01 chiếc nhẫn vàng trơn, 01 sợi dây chuyền vàng và 07 đồng xu. Sau khi lấy trộm được tài sản, Q đưa đi cất giấu tại gốc bụi chuối sau nhà Q, còn con dao dẫn thì Q đưa ra rừng keo phía sau nhà ném xuống vùng nước trũng. Sau khi về nhà, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Q ra Công an xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp đầu thú về hành vi phạm tội, khai báo sự việc và nộp lại tài sản trộm cắp.

Bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL-HĐĐG ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

- 01 chiếc nhẫn bằng vàng, mặt nhẫn có gắn một viên đá màu đỏ cam, trị giá 15.400.000,đ;
- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, trị giá 1.500.000,đ;
- 01 chiếc nhẫn bằng vàng, trị giá 10.000.000,đ;
- 07 đồng xu kim loại màu trắng, màu đồng có tổng trị giá 70.000,đ.

Tổng trị giá tài sản Q trộm cắp là 26.970.000,đ (hai mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số: 108/KL-HĐĐG ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận: 01 bộ khung cửa sổ bằng gỗ bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 600.000,đ; 01 chiếc két sắt bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 1.200.000,đ. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.800.000,đ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã tạm giữ tài sản gồm:

- 01 chiếc nhẫn bằng vàng, mặt nhẫn có gắn một viên đá màu đỏ cam; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01 chiếc nhẫn bằng vàng; 07 đồng xu kim loại màu trắng, màu đồng; 01 chiếc két sắt (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Các tài sản trên xác định thuộc sở hữu của anh Trần Văn T nên Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho anh Trần Văn T.

Đối với 01 con dao đâm là công cụ phạm tội, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay không yêu cầu bị cáo Quốc phải bồi thường thêm. Anh Trần Văn T không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường thiệt hại khung cửa sổ và chiếc kết sắt.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKS-QH ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Dương Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Dương Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Dương Văn Q nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Trần Văn T nhất trí như nội dung đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Ông Trần Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Ông Trần Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại khung cửa sổ và chiếc kết sắt. Hai bên cam đoan chấm dứt phần bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/9/2022, tại nhà ở anh Trần Văn T tại xóm Ch, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Dương Văn Q có hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc nhẫn bằng vàng, mặt nhẫn có gắn một viên đá màu đỏ cam, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng, 07 đồng xu kim loại màu trắng, màu đồng, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 26.970.000,đ (hai mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Hành vi trên của Dương Văn Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Dương Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn Q phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện giao trả tài sản cho người bị hại; Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Do đó cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, tạo điều kiện cho bị cáo tự

cải tạo, sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương là đủ nghiêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại khung cửa sổ và chiếc kết sắt, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Tài sản bị cáo trộm cắp thuộc sở hữu của ông Trần Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trần Văn T.

[6] Về án phí: Bị cáo Dương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Dương Văn Q **12** (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn Q cho UBND xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Dương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Thu Hà

